TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM XUYÊN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 23/04/2024
V/v xin ly hôn và tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYÊN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Minh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Diệu Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Cẩm Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 04 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xét xử theo thủ tục rút gọn sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 33/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 03 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXX-ST ngày 09/04/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị X, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn 6 (Thôn Trung Thành), xã Cẩm Trung, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn 6 (Thôn Trung Thành), xã Cẩm Trung, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

(Các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của chị Lê Thị X và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, vụ án có nội dung: Chị Lê Thị X và anh Nguyễn Văn Th đăng ký kết hôn tại UBND xã Cẩm Trung, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 06/07/2012; hôn nhân tự nguyện, tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng và sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Lý do mâu thuẫn là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, bất đồng quan điểm. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên chị Xinh yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Lê Tuấn Kiệt, sinh ngày 22/09/2012. Nguyện vọng của chị Xinh là được nhường quyền nuôi con cho anh Thành và không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung; không nợ ai và không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của bị đơn anh Nguyễn Văn Th: Anh Nguyễn Văn Th là bị đơn có hộ khẩu thường trú tại Xóm 6 (thôn Trung Thành), xã Cẩm Trung, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh nhưng hiện nay anh Thành đang sinh sống và làm việc tại huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu vì vậy anh Nguyễn Văn Th và chị Lê Thị X thống nhất lựa chọn TAND huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh là nơi giải quyết vụ án ly hôn và giải quyết nuôi con. Quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Văn Th đã gửi bản trình bày, đơn xin xét xử vắng mặt, nội dung: anh đã biết việc Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên đang thụ lý, giải quyết vụ án ly hôn theo yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị X. Hiện nay anh đang làm việc tại tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, vì lý do công việc nên không thể đến trực tiếp tại Tòa án để làm việc. Anh Thành thống nhất như chị Lê Thị X trình bày; vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cẩm Trung, hôn nhân tự nguyện, tự do tìm hiểu, không ai ép buộc. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng đã sống ly thân từ lâu, không ai tìm cách hàn gắn tình cảm, vì vậy anh đồng ý ly hôn với chị Lê Thị X. Về con chung: Anh và chị Xinh có một con chung là Nguyễn Lê Tuấn Kiệt, sinh ngày 22/09/2012. Anh Thành có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu chị Xinh phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Trong quá trình chung sống, anh và chị Xinh không tạo lập được tài sản gì chung, vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, anh Nguyễn Văn Th còn đề nghị Tòa án không tiến hành phiên họp tiếp cận, công khai, giao nộp, kiểm tra chứng cứ, hòa giải và các buổi làm việc khác; đề nghị Tòa án giải quyết trong thời gian sớm nhất để anh và chị Xinh sớm ổn định cuộc sống.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên tại phiên tòa: Về việc tuân theo tố tụng của thẩm phán, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Quá trình xét xử đã tuân theo đúng quy định của phiên tòa dân sự sơ thẩm theo thủ tục rút gọn nên không yêu cầu khắc phục vi phạm về thủ tục tố tụng; Tòa án đã tiến hành tống đạt, thu thập tài liệu, chứng cứ đảm bảo theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt nhưng đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, việc xét xử vắng mặt các đương sự là đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 317 và Điều 322 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56,57, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 1 điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, xử cho chị Lê Thị X được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th; Về con chung: Giao con Nguyễn Lê Tuấn Kiệt, sinh ngày 22/09/2012 cho anh Thành trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, chị Xinh không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung và nợ: Vợ chồng không có tài sản chung, vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng, nên không xem xét. Về án phí: Buộc chị Lê Thị X phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thẩm quyền: Chị Lê Thị X khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Văn Th, đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình quy định tại Khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Anh Nguyễn Văn Th là bị đơn có hộ khẩu thường trú tại Xóm 6 (thôn Trung Thành), xã Cẩm Trung, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh nhưng hiện nay anh Thành đang sinh sống và làm việc tại huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu vì vậy anh Nguyễn Văn Th và chị Lê Thị X thống nhất lựa chọn TAND huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh là nơi giải quyết vụ án nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm b Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Sau khi đưa vụ án ra xét xử, nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Qúa trình giải quyết vụ án, bị đơn đã đề nghị vắng mặt tại các buổi làm việc, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo quy định tại Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Lê Thị X và anh Nguyễn Văn Th đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn tại UBND xã Cẩm Trung, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định về điều kiện kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn theo chị Xinh do vợ chồng thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm, vợ chồng sống ly thân đã lâu, không liên lạc với nhau, không ai tìm cách hàn gắn tình cảm. Tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Xinh có nguyện vọng được ly hôn, giải phóng cho hai người để mỗi người có cuộc sống riêng, tốt đẹp hơn.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Văn Th cũng cho rằng vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng sống ly thân, không liên lạc gì với nhau, không ai tìm cách hàn gắn tình cảm, anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Xinh.

Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, vợ chồng thương yêu, tôn trọng, quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau… nhưng hôn nhân giữa chị Lê Thị X và anh Nguyễn Văn Th không đạt được mục đích đó, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không ai tìm cách hàn gắn tình cảm, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị X được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th

[2.2] Về con chung: Chị Lê Thị X và anh Nguyễn Văn Th thống nhất có 01 con chung là Nguyễn Lê Tuấn Kiệt, sinh ngày 22/09/2012. Nguyện vọng của chị Xinh là được nhường quyền nuôi con cho anh Thành và không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Văn Th cũng đồng ý trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung.

Mặt khác hiện nay anh Thành là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con; con đã trên 7 tuổi và có đơn nguyện vọng được ở với bố. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Nguyễn Lê Tuấn Kiệt cho anh Thành trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, chị Xinh không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn trình bày trong quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai và không ai nợ vợ chồng, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo luật định.

[4] Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271; Điều 317 và Điều 322 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 53, Khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 1 điều 24, Điểm a Khoản 5; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị X. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị X được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

2. Về con chung: Giao con là Nguyễn Lê Tuấn Kiệt, sinh ngày 22/09/2012 cho anh Nguyễn Văn Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Lê Thị X không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí sơ thẩm: Chị Lê Thị X phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009191 ngày 05/03/2024, tiền án phí chị Xinh đã nộp đủ.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm xuyên;
- UBND xã Cẩm Trung
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Minh Tâm